

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 21-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nhữ Văn Vinh và ông Vũ Đình Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1981 tại xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ch, đã chết và bà Nguyễn Thị N (tên khác là Nguyễn Thị N1); có chồng và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Điều – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương.

Có mặt.

- Bị hại: Ông Nhữ Đình V (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

Bà Vũ Thị X, sinh năm 1961.

Anh Nhữ Đình Q, sinh năm 1987.

Anh Nhữ Xuân N, sinh năm 1982.

Đều có địa chỉ: Thôn V xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bà X, anh Q: Anh Nhữ Xuân N.

Anh N có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1961.

Bà Vũ Thị Ng3, sinh năm 1960.

Ông Vũ Đăng H, sinh năm 1959.

Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1955.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ng không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 10 giờ ngày 30/01/2021, Ng điều khiển xe mô tô BKS 34N9-5549 có dung tích xi lanh 113cm³ đi từ nhà ở thôn An Đông, xã Thái Hòa, huyện Bình Giang ra đường tỉnh lộ 394 đến xã Tân Hồng, huyện Bình Giang để sửa máy cắt sắt. Khi đến Km 16 + 600 đường tỉnh lộ 394 thuộc địa phận thôn Mộ Trạch, xã Tân Hồng, Ng dừng xe mô tô ở mép đường bên phải theo chiều xã Thái Dương đi xã Thái Học, huyện Bình Giang rồi cầm máy cắt sắt đi sang cửa hàng sửa chữa điện máy gia dụng ở phía bên kia đường của gia đình ông Vũ Đăng H, sinh năm 1959 sửa chữa. Sau khi ông H kiểm tra thấy máy không sửa chữa được nên Ng mua máy cắt sắt khác rồi quay lại vị trí xe mô tô để đi về nhà. Ng quay đầu xe sau đó điều khiển đi tại phần đường bên trái hướng xã Thái Học đi xã Thái Dương (hướng của xe đi ngược chiều) để sang phần đường bên phải nhưng không bật tín hiệu sang đường, và vào thời điểm đó, phía trước xe của Ng có xe ô tô chở phế liệu của ông Nguyễn Văn Nh đang dừng sát mép đường bên phải theo chiều đi. Lúc này, ông Nhữ Đình V, sinh năm 1957, ở thôn Vạc, xã Thái Học, huyện Bình Giang điều khiển xe mô tô BKS 34B3-956.73 đi đúng phần đường hướng từ xã Thái Dương đi xã Thái Học đến và vượt xe của ông Nguyễn Văn Nh. Do không chú ý quan sát, sang đường nhưng không có tín hiệu, không đảm bảo an toàn nên khi xe của ông V đi đến thì bánh trước, cần chân phanh xe của Ng đã va chạm vào mặt ngoài cánh yếm, lốc máy, cần chân phanh, để chân người lái bên phải xe của ông V làm xe của ông V bị rê, trượt trên mặt đường rồi đổ tại vị trí mép đường hướng xã Thái Học đi xã Thái Dương, xe của Ng bị đổ ngay tại vị trí va chạm. Ông V bị thương, được đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đến 05 giờ 10 phút ngày 31/01/2021 ông V tử vong tại gia đình, hai xe hư hỏng nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra tai nạn, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng trải nhựa phẳng, mặt đường rộng 05m. Lấy cột Km 16 + 600 làm điểm mốc, mép phải theo hướng xã Thái Dương đi xã Thái Học làm chuẩn. Từ điểm mốc hướng về xã Thái Dương 8,6m là tới tâm vết cày xước mặt đường có KT (15 x 15)cm, cách chuẩn 2,5m (ký hiệu 1); Đối diện tâm vết 1 là tâm của vết cày xước mặt đường có KT (07 x 03)cm (ký hiệu 2), cách chuẩn 1,6m, tâm

vết 2 là đầu tay nắm bên trái xe mô tô BKS 34N9-5549 đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng xã Thái Dương, đuôi xe hướng xã Thái Học; Tâm bánh trước, bánh sau xe mô tô BKS 34N9-5549 cách chuẩn lần lượt là 2,4m và 2m; Từ tâm vết 1 hướng về xã Thái Học 2,3m là tới điểm đầu của vết cày xước đứt quãng mặt đường có KT (13,5 x 0,18)m (ký hiệu 3) hướng xã Thái Dương đi xã Thái Học, điểm đầu và điểm cuối cách chuẩn lần lượt 2,9m và 4,5m; Từ điểm cuối vết 3 hướng về xã Thái Dương 0,6m là tới tâm vết dầu loang KT (30 x 30)cm, cách chuẩn 4,2m.

Khám xe mô tô BKS 34N9-5549 liên quan đến tai nạn, xác định: ½ đầu chắn bùn phía trước bị vỡ rời khỏi xe KT (16 x 12)cm; Vành bánh trước để lại vết va đập từ ngoài vào trong làm vành kim loại cong gập hình chữ V lệch trái KT (10 x 10)cm, bật xăm lớp, mặt ngoài bên trái vành xe lộ ra vùng cào xước kim loại KT (15 x 0,5)cm bề mặt còn bám dính bột sạn màu trắng; Ốp đèn xi nhan trước phải vỡ rời khỏi xe KT (05 x 04)cm; Bàn đạp chân phanh bị đẩy cong về phía sau, cách vị trí ban đầu 24cm, cao cách đất 24cm; Đầu tay nắm bên trái có vùng cào xước kim loại KT (2,5 x 0,5)cm, bề mặt còn bám dính bột sạn màu trắng; Cánh yếm bên phải góc phía dưới bị vỡ một phần rời khỏi xe KT (14 x 14)cm.

Khám xe mô tô BKS 34B3-956.73 liên quan đến tai nạn, xác định: Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ rời phần gương, đập phần nhựa, cần gương bị cong gập từ trên xuống dưới, mặt ngoài núm xoay để lại vết cào xước kim loại KT (01 x 01)cm, bề mặt còn dính lại bột sạn màu trắng; Ốp đèn xin nhan trước phải bị vỡ rời KT (8 x 5)cm; Mặt ngoài, phía dưới cánh yếm bên phải có vùng cào xước làm sạch bụi bẩn, bề mặt bám dính chất bột mịn màu đen trên diện (20 x 4)cm, cao nhất cách đất 45cm; Mặt ngoài phía trước lốc máy bên phải để lại vết xước kim loại chiều trước lại sau KT (3,5 x 01)cm, cao cách đất 30cm; Cần phanh chân bị đẩy cong về phía sau cách vị trí ban đầu 16cm; Bàn để chân người lái bên phải bị đẩy cong về phía sau, bật rời cao su, cách vị trí ban đầu 06cm; Đầu bàn để chân người lái bên trái có vùng cào xước cao su và kim loại KT (03 x 02)cm, bề mặt còn bám dính bột sạn màu trắng; Bàn để chân người ngồi phía sau bên trái bị cong gập xuống dưới, đẩy về phía trước cách vị trí ban đầu 5cm, đầu có vùng cào xước cao su và kim loại KT (5 x 2)cm, bề mặt còn bám dính bột sạn màu trắng; Chụp bugi bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; Bảo vệ lốc máy bên phải bị cong đẩy về phía sau, cách vị trí ban đầu 6cm .

Kết luận giám định pháp y số 338 ngày 08/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Ông V chết do đa chấn thương (Vỡ xương vòm sọ, gãy xương đòn trái, gãy xương sườn bên trái) .

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 11/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: Xe mô tô BKS 34B3-956.73 bị hư hỏng sau tai nạn, thiệt hại 620.000 đồng .

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 151/KLGĐ ngày 02/6/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trong khi xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 30/01/2021 và tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị Ng bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số

G40.6. Vụ việc xảy ra ngoài cơn động kinh. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi .

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, do hoàn cảnh khó khăn Nguyễn Thị Ng đã bồi thường cho gia đình ông V một phần là 5.000.000 đồng. Anh Nhữ Xuân N là con trai ông V được gia đình ủy quyền tham gia tố tụng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Ngày 15/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã trả lại xe mô tô BKS 34N9-5549 cho bị cáo Ng; Ngày 22/4/2021, trả lại xe mô tô BKS 34B3- 956.73 cho gia đình ông V (do anh Nhữ Xuân N là đại diện)

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ H quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo 3 năm tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Thái Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Không phải giải quyết.

Về án phí: Miễn cho bị cáo án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Ng đã khai nhận: bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe sang đường không chú ý quan sát, không bật tín hiệu nên dẫn đến va chạm với xe mô tô của ông V, nội dung sự việc như Cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nhữ Xuân N khai: Sau khi ông Nhữ Đình V bị tai nạn, mặc dù bị cáo chỉ viếng đám tang ông V với số tiền 5.000.000 đồng, nhưng vì biết hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn nên anh chấp nhận xác định đó là tiền bị cáo bồi thường một phần thiệt hại xảy ra và anh tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào về thiệt hại về người, tài sản. Anh nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về giải quyết vụ án.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, đã khai trong hồ sơ vụ án: Được chứng kiến vụ việc tai nạn xảy ra vào thời điểm buổi sáng ngày 30/01/2021, giữa xe máy của bị cáo Ng và xe máy của ông Nhữ Đình V, nội dung tình tiết sự việc như mô tả ở trên.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bào chữa:

Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi tố tụng của người bào chữa là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 10 giờ 44 phút ngày 30/01/2021, tại Km 16 + 600 đường tỉnh lộ 394 thuộc địa phận thôn Mộ Trạch, xã Tân Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị Ng (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định), điều khiển xe mô tô BKS 34N9-5549 (dung tích xi lanh 113cm³) đi từ hướng xã Thái Học về xã Thái Dương. Ng điều khiển xe mô tô đi ngược chiều từ vị trí mép đường bên phải (chiều đường từ xã Thái Dương đi xã Thái Học) sang phần đường bên phải của chiều ngược lại để về nhà. Do không chú ý quan sát, không bật tín hiệu sang đường đã va chạm với xe mô tô BKS 34B3-956.73 do ông Nhữ Đình V điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả ông V chết, thiệt hại về tài sản là 620.000 đồng.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô trong trường hợp nêu trên đã vi phạm quy định về chuyển hướng xe quy định tại khoản 2 Điều 15, quy định về các hành vi bị cấm khi tham gia giao thông đường bộ tại khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ và là H nhân dẫn đến tai nạn va chạm xe máy do bị cáo điều khiển với xe máy do ông Nhữ Đình V điều khiển, hậu quả ông V chết. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa phạm tội, vi phạm hành chính.

[4] Bị cáo thành khẩn khai báo; đã bồi thường cho đại diện người bị hại; là người khuyết tật nặng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; bản thân bị cáo khuyết tật; có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn đã được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, đó là: Chồng bị cáo là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, bị dị dạng, dị tật nặng không tự lực được trong sinh hoạt và được hưởng trợ cấp hàng tháng như người suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; bị cáo có 01 con nhỏ đang học lớp 6, hiện sức khỏe không tốt; bị cáo là người thường xuyên phải lao động để nuôi dưỡng chăm sóc chồng, con, do đó cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương trong thời gian thử thách dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là đủ khả năng cải tạo bị cáo thành người có ích, mặt khác thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Hình sự.

Bị cáo không hành nghề lái xe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Không phải giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, nhưng là người khuyết tật và có đề nghị miễn án phí, nên miễn cho bị cáo án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, p, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/9/2022.

Giao bị cáo Ng cho Ủy ban nhân dân xã Thái Hòa, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí : Miễn cho bị cáo Nguyễn Thị Ng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA huyện Bình Giang;
- Bộ phận HSNV- Công an huyện Bình Giang
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Người đại diện của bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cường